

Phẩm 21: DIÊN DỨ KHÔNG

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Như lời ông nói thì thừa và không bình đẳng. Đúng thế, đúng thế! Quả đúng như lời ấy. Thừa với không bình đẳng. Thí như hư không, chẳng thể tính biết số dặm ở phương Đông, phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn góc, trên, dưới, cũng chẳng thể biết, không xa, không gần, không có giới hạn. Trí tuệ của Như Lai cũng vậy, chẳng thể cùng tận tâm phương, trên dưới, không có giới hạn, không có xa gần, trí tuệ chẳng thể cùng tận. Ví như hư không không dài, không ngắn, không có góc cạnh, không tăng không giảm, trí tuệ của Như Lai cũng như thế, không dài, không ngắn, chẳng tròn, chẳng vuông, chẳng tăng, chẳng giảm.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không không có quá khứ, vị lai, hiện tại. Thừa cũng như vậy, không có quá khứ, vị lai, hiện tại.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không không thể tăng, không thể giảm, thừa cũng như vậy, chẳng tăng, chẳng giảm. Cho nên nói thừa cùng với không bình đẳng.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ví như hư không không có trắc lao, không có sân hận, không có tăng, cũng không có giảm, cũng không chố trụ, cũng chẳng phải không trụ, cũng không chố nghĩ, thừa cũng như vậy. Cho nên nói thừa cùng với không bình đẳng.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không không có thiện ác, không có ngôn từ, cũng chẳng phải không ngôn từ, thí như hư không không thấy, không nghe, không nghĩ, không biết, thừa cũng như vậy. Vì vậy, nói thừa cùng hư không bình đẳng.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không cũng không có khác, cũng chẳng phải không khác, cũng không chố đoạn, cũng không chố trừ, cũng không chố chứng đắc, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không không có pháp dục, chẳng lìa pháp dục, không có pháp sân hận, chẳng lìa pháp sân hận, không có pháp ngu si, chẳng lìa pháp ngu si, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không chẳng cùng cõi Dục phối hợp, chẳng cùng cõi Sắc, cõi Vô sắc phối hợp, cũng chẳng lìa ba cõi, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ví như hư không không có phát ý ban đầu từ trụ thứ nhất, thừa cũng như vậy, không có mười trụ.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không không có thanh, trực, không chố quán thấy, không có xứ sở, không có địa chủng tánh, không có địa Bát đẳng, không có địa Thị hiện, không có địa Ngã sở, không có địa Sở dục, không có địa Sở tác bất tác, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ví như hư không, không có quả Tu-dà-hoàn, không có quả Tư-dà-hàm, không có quả A-na-hàm, không có quả A-la-hán, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Thí như hư không, không có địa Thanh văn, không có địa Bích-chi-phật, không có địa Chánh đẳng giác, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không, không có hình dạng, cũng chẳng phải không hình, cũng không có thấy, cũng chẳng phải không thấy, không nhận không xá, không hợp không tan, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không, không có thường, cũng chẳng phải không thường, không khổ, không vui, không ngã, chẳng ngã, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không, không có khôn, cũng không có chẳng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

phải không, không có khác không, cũng có tướng, cũng chẳng phải không tướng, cũng không có nguyệt, cũng chẳng phải không nguyệt, thừa cũng như vậy. Cho nên nói thừa cùng không bình đẳng.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không, không có vắng lặng, cũng chẳng phải không vắng lặng, không có buồn, cũng chẳng phải không buồn, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không, không có ánh sáng, cũng không có bóng tối, thừa cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ví như hư không, không chô đạt đến, cũng chẳng phải không đạt, thừa cũng như vậy. Vì vậy nên nói thừa cùng với không bình đẳng.

Lại nữa, này Tu-bồ-đỀ! Ví như hư không, không ngôn không thuyết, cũng chẳng phải không ngôn, thừa cũng như vậy. Vì vậy cho nên nói thừa cùng với không bình đẳng.

Này Tu-bồ-đỀ! Vì vậy hư không bình đẳng, thừa cũng bình đẳng, như lời Tu-bồ-đỀ nói, thí như hư không, không có giới hạn phủ che vô số người không thể tính kể, thừa cũng như vậy, làm an lạc vô số người chẳng thể tính kể.

Này Tu-bồ-đỀ! Như thế, thí như hư không phủ che vô số người, chẳng thể tính đếm, thừa cũng như vậy, hộ trì vô số người chẳng thể tính đếm. Ví như hư không chẳng thể nắm bắt được cái hữu không vì không có, Đại thừa cũng như thế.

Này Tu-bồ-đỀ! Vì vậy, Đại thừa làm an lạc, hộ trì cho vô số người. Vì sao? Vì con người, hư không và Đại thừa, tất cả pháp này, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đỀ! Con người chẳng thể tính đếm, không cũng chẳng thể tính đếm, hư không cũng chẳng thể tính đếm, Đại thừa cũng chẳng thể tính đếm. Vì vậy, nên Đại thừa che chở vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Ngày Tu-bồ-đỀ! Vì con người cùng hư không và Đại thừa đều chẳng thể tính đếm, đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đỀ! Vì chẳng thể tính đếm, nên Đại thừa che chở hộ trì vô số người chẳng thể tính đếm.

Lại nữa, này Tu-bồ-đỀ! Con người không sở hữu, pháp cũng không sở hữu, tất cả các pháp cũng không sở hữu, cho nên nói hư không cũng không sở hữu. Người cùng hư không và Đại thừa đều không sở hữu, vô số không sở hữu, vô lượng không sở hữu, không có bờ đáy không sở hữu. Vì vậy nên Đại thừa che chở hộ trì vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Vì pháp giới chúng sinh cùng Đại thừa và vô số chẳng thể hạn lượng, không có bờ đáy, đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đỀ! Con người không sở hữu, Như Lai cũng không sở hữu, hư không cũng không sở hữu, Đại thừa cũng không sở hữu, vô số cũng không sở hữu, chẳng thể tính đếm cũng không sở hữu, không đáy cũng không sở hữu, tất cả các pháp cũng không sở hữu.

Này Tu-bồ-đỀ! Vì vậy, Đại thừa vì vô số người chẳng thể tính đếm hạn lượng, thiết lập sự ủng hộ. Vì sao? Vì Như Lai, hư không, chúng sinh, Đại thừa, vô số, chẳng thể tính đếm, không có bờ đáy đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đỀ! Tôi ta không sở hữu, cái biết, cái thấy cũng không sở hữu, bản tể không sở hữu, nên hiểu là bản tể không sở hữu cho đến chẳng thể tính đếm và vô lượng, vô số cũng không sở hữu, vì không sở hữu nên tất cả các pháp cũng không sở hữu. Vì vậy cho nên Đại thừa che chở hộ trì vô số vô lượng người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Ngày Tu-bồ-đỀ! Cái biết, cái thấy của tất cả chúng sinh và bản tể đến vô lượng, vô số chẳng thể tính đếm đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tôi ta và con người đều không sở hữu, cái biết, cái thấy cũng không sở hữu, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng không sở hữu, sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng không sở hữu, hư không cũng không sở hữu, Đại thừa cũng không sở hữu, vô số cũng không sở hữu, chẳng thể tính đếm cũng không sở hữu, vô ương số cũng không sở hữu, tất cả các pháp cũng không sở hữu, cho nên Đại thừa che chở hộ trì cho vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Ngày Tu-bồ-đề! Vì như tôi ta, tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tôi ta và con người đều là hư không, cái biết, cái thấy cũng là hư không, nhẫn cũng là hư không, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý cũng là hư vô, vì hư không, hư vô cũng hư vô, vì không hư vô nên Đại thừa cũng hư vô, vì cả hai hư vô nên vô số, vô ương số, chẳng thể tính đếm cũng lại hư vô, vì chẳng thể tính đếm hư vô nên tất cả các pháp cũng lại là hư vô. Vì vậy nên Đại thừa che chở vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Ngày Tu-bồ-đề, tôi ta và con người, tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tôi ta không sở hữu, cái biết, cái thấy cũng không sở hữu. Vì cái biết, cái thấy không sở hữu, nên Thí ba-la-mật cũng không sở hữu. Giới ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền ba-la-mật, Bát-nhã ba-la-mật cũng không sở hữu. Vì Bát-nhã ba-la-mật không sở hữu nên hư không cũng không sở hữu, Đại thừa cũng không sở hữu. Vì vậy nên Đại thừa che chở hộ trì vô lượng, vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Ngày Tu-bồ-đề, tôi ta và thọ, tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tôi ta và con người không sở hữu, cái biết của thế gian, pháp nội không, pháp ngoại không, pháp không gần, pháp không xa, pháp chân không, pháp sở hữu không cũng không sở hữu. Vì bảy chẳng không có nên hư không cũng không sở hữu, Đại thừa cũng không sở hữu, vô ương số, vô lượng chẳng thể tính đếm, cũng không sở hữu, tất cả các pháp cũng không sở hữu. Vì vậy nên Đại thừa che chở hộ trì vô lượng, vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Vì ngã, con người, thọ, tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tôi ta, con người, tri kiến đều không sở hữu. Ý chỉ, Ý đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác ý, tám Thánh đạo, ba mươi bảy phẩm cũng không sở hữu. Mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Phân biệt biện, mươi tám pháp Bất cộng của chư Phật cũng không sở hữu. Hư không, Đại thừa cũng không sở hữu. Vì vậy nên Đại thừa che chở, hộ trì vô lượng, vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Vì tôi ta, con người, tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tôi ta, con người, tri kiến đều không sở hữu. Chủng tánh, các pháp cũng không sở hữu. Vì địa sở tác không sở hữu nên hư không cũng không sở hữu, Đại thừa cũng không sở hữu, vô lượng, vô số người chẳng thể tính đếm, tất cả các pháp cũng không sở hữu. Vì vậy cho nên Đại thừa che chở, hộ trì vô lượng, vô số người chẳng thể tính đếm.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Tôi ta, con người, tri kiến đều không sở hữu. Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật cũng không sở hữu, tất cả các pháp cũng không sở hữu. Vì vậy cho nên Đại thừa che chở, hộ trì vô lượng, vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Vì tôi ta, con người, tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Thanh văn, Bích-chi-phật cho đến Như Lai cũng không sở hữu, trí Nhất thiết cũng không sở hữu, tất cả các pháp cũng không sở hữu. Vì vậy cho

nên Đại thừa che chở, hộ trì vô lượng, vô số người chẳng thể tính đếm. Vì sao? Vì tôi ta, con người, tất cả các pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Tu-bồ-đề! Cảnh giới Niết-bàn che chở hộ trì vô số người chẳng thể tính đếm, Thừa cũng như vậy. Vì vậy cho nên thừa cùng hư không bình đẳng, che chở, hộ trì vô số người chẳng thể tính đếm. Còn Đại thừa, theo lời ông hỏi thì khi đến cũng chẳng thấy, lúc đi cũng chẳng thấy, cũng chẳng thấy chỗ trụ, thừa cũng như thế. Vì sao? Vì tất cả các pháp chẳng thể chuyển động. Vì vậy nên không có cái trụ, không có cái đến, cũng không chỗ trụ. Vì sao? Ngày Tu-bồ-đề! Vì sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng không từ đâu đến, cũng không đi về đâu, cũng không chỗ trụ.

Này Tu-bồ-đề! Sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng thanh tịnh, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức là không cội gốc, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức là tự nhiên, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức là tưởng tự nhiên, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Nhãm, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý là tưởng tự nhiên, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Đất, nước, lửa, gió, không, các thứ ấy không có, thanh tịnh, cũng không không cội gốc. Cái tự nhiên ấy cũng không có địa chung, cái tưởng tự nhiên ấy không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Các thứ nước, lửa, gió, hư không, thức cũng giống như thế. Như Lai không cội gốc, tự nhiên và tưởng tự nhiên, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ.

Này Tu-bồ-đề! Bản tánh thanh tịnh, bản tánh không có cội gốc, vốn tự nhiên, vốn là tưởng tự nhiên, là cảnh giới thanh tịnh chẳng thể tính bàn, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Tưởng tự nhiên của cảnh giới không sở niêm chẳng thể nghĩ bàn, không cội gốc và cảnh giới tự nhiên chẳng nghĩ bàn, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ.

Này Tu-bồ-đề! Sáu pháp Ba-la-mật cũng thanh tịnh. Bát-nhã ba-la-mật cũng không không cội gốc, cũng không tự nhiên, tưởng tự nhiên, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Ba mươi bảy phẩm, mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Phân biệt biện, mươi tám pháp Bất cộng của chư Phật là đạo đức thanh tịnh. Phật và Chánh Giác không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ. Cái không sở hữu, không cội gốc và cái vô vi ấy chẳng phải tự nhiên, cái vô vi ấy là tưởng không tự nhiên, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không chỗ trụ.

Như Tu-bồ-đề đã nói, Đại thừa quá khứ chẳng đắc, vị lai chẳng đắc, hiện tại chẳng đắc, ba đời bình đẳng. Đại thừa chỉ có danh tự mà thôi. Như lời Tu-bồ-đề nói thì Đại thừa không có quá khứ, vị lai, hiện tại, ba đời bình đẳng. Đại thừa chỉ có danh tự thôi. Vì sao?

Này Tu-bồ-đề! Vì quá khứ cũng không, vị lai cũng không, hiện tại cũng không, ba đời bình đẳng, ba đời rỗng không bình đẳng. Đại thừa cũng rỗng không, bình đẳng. Bồ-tát cũng không. Cái không ấy không một, không hai, không ba, không bốn, chẳng nhiều, chẳng ít. Vì vậy cho nên gọi là ba đời bình đẳng, là công đức chói lọi của Bồ-tát Đại thừa, không ai sánh bằng, không chánh, không tà, cũng chẳng dục, cũng chẳng lìa dục, cũng chẳng sân hận, chẳng lìa sân hận, cũng chẳng ngu si, chẳng lìa ngu si, cũng chẳng kiêu mạn, chẳng lìa kiêu mạn, chẳng tham lam ganh ghét, cũng không lìa chúng, chẳng đắc pháp thiện, pháp ác, chẳng đắc hữu thường, vô thường, chẳng đắc khổ, vui, chẳng đắc ngã, vô ngã, cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc cũng chẳng thể nắm bắt được, chẳng vượt

qua cõi Dục, chẳng vượt qua cõi Sắc, chẳng vượt qua cõi Vô sắc. Vì sao? Vì chẳng đắc tự nhiên. Sắc quá khứ không, sắc vị lai không, sắc hiện tại không. Thọ, tưởng, hành, thức cũng giống như thế. Sắc, chẳng thể nắm bắt được vì sắc quá khứ, vị lai, hiện tại là không, chẳng nắm bắt được cái không cho nên gọi là không. Không, chẳng thể nắm bắt được, huống gì nghĩ không hay có quá khứ, vị lai, hiện tại. Thọ, tưởng, hành, thức cũng giống như thế.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Sáu pháp Ba-la-mật chẳng đắc quá khứ, chẳng đắc vị lai, chẳng đắc hiện tại.

Này Tu-bồ-đề! Sáu pháp Ba-la-mật cũng chẳng thể nắm bắt được, vì ba đời bình đẳng nên sáu pháp Ba-la-mật cũng chẳng thể nắm bắt được. Cái bình đẳng ấy không có quá khứ, vị lai, hiện tại, vì bình đẳng vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ba mươi bảy phẩm, mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Phân biệt biện, mươi tám pháp Bất cộng của chư Phật cũng chẳng thể nắm bắt được, vì quá khứ, vị lai, hiện tại, ba đời bình đẳng. Ba mươi bảy phẩm, mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Phân biệt biện, pháp của chư Phật cũng chẳng thể nắm bắt được. Cái bình đẳng ấy không có quá khứ, vị lai, hiện tại. Mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Phân biệt biện, mươi tám pháp Bất cộng của chư Phật không có quá khứ, vị lai, hiện tại, vì bình đẳng cho nên gọi là bình đẳng, huống gì ba mươi bảy phẩm, mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Phân biệt biện, mươi tám pháp Bất cộng của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đã bình đẳng mà có thể nắm bắt được sao?

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Quá khứ, vị lai, hiện tại, phàm phu cũng chẳng thể nắm bắt được. Ba đời bình đẳng cho nên phàm phu bình đẳng. Vì sao? Vì suy tìm con người, vĩnh viễn chẳng thể nắm bắt được. Tu-dà-hoàn, Tư-dà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Bồ-tát, Như Lai cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì lai, hiện tại cũng giống như vậy, ba đời bình đẳng, nên Thanh văn, Bích-chi-phật, Bồ-tát, Như Lai cũng chẳng thể nắm bắt được. Suy tận cùng nguồn gốc con người, chẳng thể nắm bắt được.

Này Tu-bồ-đề! Vì thế cho nên Đại Bồ-tát trụ Bát-nhã ba-la-mật, hiểu rõ ba đời, dùng đầy đủ trí Nhất thiết đó là Đại Bồ-tát, vì Đại thừa ba đời bình đẳng. Đại Bồ-tát vì trụ như thế nên trên cõi trời, dưới chốn nhân gian là tôn quý hơn hết, vì phát sinh trí Nhất thiết.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thiên Trung Thiên, hay thay, hay thay! Đại thừa là thừa mà Đại Bồ-tát theo học. Đại Bồ-tát quá khứ cũng nhờ học thừa này mà đắc trí Nhất thiết. Đại Bồ-tát vị lai cũng nhờ học thừa này mà đắc trí Nhất thiết. Các Đại Bồ-tát hiện tại ở vô lượng, vô số thế giới chẳng thể tính đếm cũng học Đại thừa này mà đắc trí Nhất thiết. Bạch Đức Thiên Trung Thiên, đó là Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Đúng vậy, đúng vậy! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại đều học pháp này mà đắc trí Nhất thiết.

